

Số: 02/QĐ-THCSSĐ

Sài Đồng, ngày 01 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về dạy và học trực tuyến
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 79/CT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid 19 trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Công văn số 356/SGD&ĐT-GDPT ngày 31 tháng 01 năm 2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc dạy học qua internet trong thời gian phòng chống dịch Covid 19;

Căn cứ Công văn số 36/PGD&ĐT ngày 31 tháng 01 năm 2021 của PGD&ĐT quận Long Biên về việc dạy học qua internet trong thời gian phòng chống dịch Covid 19;

Xét tình hình thực tế của nhà trường hiện nay khi đang trong thời gian nghỉ phòng chống dịch Covid-19.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy và học trực tuyến trong trường THCS Sài Đồng.

Điều 2. Quy định này gồm có 4 Chương, 18 Điều. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chuyên môn, các giáo viên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Thúy

QUY ĐỊNH VỀ DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-THCSSĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường THCS Sài Đồng)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy và học trực tuyến bao gồm: những quy định chung; tổ chức và quản lý dạy và học; chế độ và chính sách đối với giáo viên, người học, quản trị hệ thống; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với các môn học thuộc chương trình dạy và học tại trường THCS Sài Đồng.

Điều 2. Dạy và học trực tuyến

1. Dạy và học trực tuyến là hình thức dạy và học có sử dụng kết nối mạng để thực hiện việc học tập: lấy tài liệu học tập, tương tác với học liệu điện tử, giao tiếp giữa người học với nhau và với giáo viên.

2. Dạy và học kết hợp là việc kết hợp phương thức học tập điện tử (e-Learning) với phương thức dạy - học truyền thống (người dạy và người học cùng có mặt) nhằm nâng cao hiệu quả công tác dạy - học và chất lượng giáo dục.

3. Học tập điện tử (e-Learning) là hình thức học tập qua đó người học có thể tự học mọi lúc, học mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa...). Các hình thức học tập như m-Learning (học thông qua thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác), u-Learning (học thông qua các phương thức tương tác thực tế ảo), hay smart-Learning (phương tiện học tập thông minh) đều là các hình thái của học tập điện tử e-Learning. Học qua các thiết bị truyền hình qua mạng (Zoom meeting, Webinar).

4. Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,...

5. Hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng từ lúc nhập học đến khi người học hoàn thành khóa học qua mạng; giúp cơ

sở đào tạo theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giáo viên giao tiếp với học sinh trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng. LMS là hệ thống phân phối các tài liệu e-Learning tới số lượng lớn người học, đồng thời hỗ trợ đơn vị quản lý dễ dàng theo dõi, điều chỉnh và đánh giá quá trình đào tạo một cách hiệu quả. Kết nối với giáo viên và các người học khác để trao đổi bài.

Điều 3. Mục đích của dạy và học trực tuyến

Mục đích của dạy và học trực tuyến để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, giảm số giờ học lý thuyết trên lớp học truyền thống, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của người học. Tiết giảng dạy trực tuyến của giáo viên được tính vào giờ dạy của chương trình dạy và học đã được BGH phê duyệt.

Điều 4. Hệ thống dạy và học trực tuyến

Hệ thống dạy và học trực tuyến là hệ thống hỗ trợ học tập, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, bao gồm các thành phần chính như: cổng đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập; học liệu điện tử; các phương thức tương tác (diễn đàn trao đổi; chat, thảo luận trực tuyến,...); hệ thống kiểm tra; đánh giá người học; giáo viên; quản trị hệ thống.

Chương 2

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ DẠY - HỌC TRỰC TUYẾN

Điều 5. Cấu trúc nội dung dạy và học trực tuyến

1. Cấu trúc của dạy và học trực tuyến được phân phối theo từng môn gồm có: Tên môn học, đối tượng học, định hướng chương trình học; thời gian, bài giảng điện tử; bài giảng dạng video/audio; diễn đàn trao đổi; chat; thảo luận trực tuyến; bài tập trắc nghiệm khách quan; bài tập lớn/tiểu luận; phiếu khảo sát ý kiến phản hồi của người học về chương trình học...

2. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu dạy và học, có tính sư phạm cao, dễ sử dụng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

3. Bài giảng video cho một tiết học có độ dài ít nhất là 15 phút.

4. Bài tập trắc nghiệm khách quan (sau khi kết thúc bài học hoặc toàn bộ chương trình học) gồm từ 20 đến 30 câu hỏi với tổng thời gian tối đa để trả lời là 30 phút.

5. Nội dung học tập đưa lên mạng phải tuân thủ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 27/2018 NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng và thông tin trên mạng.

Điều 6. Phương thức tương tác trong dạy và học trực tuyến

Có các phương thức tương tác khác nhau trong dạy và học trực tuyến. Tùy thuộc vào nội dung, thời lượng và số lượng người học tham gia mà giáo viên có thể lựa chọn các phương thức tương tác phù hợp.

6.1 Diễn đàn trao đổi

1. Diễn đàn trao đổi là nơi giáo viên - học sinh, học sinh - học sinh có thể trao đổi, thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

2. Trước khi đăng bài viết lên diễn đàn, giáo viên và học sinh phải lưu ý kiểm tra nội dung cho phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống e-Learning.

3. Nội dung bài viết cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giáo viên và người học khác.

4. Nghiêm cấm sử dụng hệ thống dạy và học trực tuyến làm nơi thảo luận, truyền bá các thông tin không lành mạnh, phản động, khiêu dâm, chống lại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, các thông tin xâm phạm đến đời tư của các thành viên sử dụng hệ thống, các thông tin đưa lên với mục đích kiện cáo, bôi nhọ, gây dư luận,...

5. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

6.2 Chat

1. Chat là công cụ trao đổi, thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập giữa giáo viên - học sinh, học sinh - học sinh.

2. Trước trao đổi, giáo viên và học sinh cần xác định chủ đề, quy định nội dung cần thảo luận và nội dung trao đổi phải phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống e-Learning.

3. Nội dung trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giáo viên và người học khác.

4. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về các nội dung được chia sẻ bằng công cụ Chat.

6.3 Thảo luận trực tuyến bằng công cụ meeting (sử dụng hệ thống Zoom)

1. Meeting là công cụ trao đổi, thảo luận trực tuyến trên mạng hoặc thiết bị mobile/ máy tính bảng giữa học sinh và giáo viên, học sinh - học sinh.

2. Khi lựa chọn hình thức này, giáo viên cần đăng ký thời gian thực hiện (theo mẫu quy định) và thông báo trong đề cương chi tiết của chương trình học.

3. Nội dung trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giáo viên và người học khác.

4. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về các nội dung được chia sẻ bằng công cụ Meeting.

Điều 7. Kế hoạch giảng dạy

1. Đề cương chi tiết của các môn học phải mô tả rõ nội dung; mục tiêu của môn học và yêu cầu về năng lực mà học sinh đạt được sau khi kết thúc chương trình; học liệu; phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2. Kế hoạch giảng dạy cần được cung cấp cho học sinh đầu chương trình học (trước khi chương trình học bắt đầu), bao gồm: Định hướng đầu chương trình học; Tài liệu học tập; Công cụ, phương thức tương tác; Nhiệm vụ của học sinh; Hình thức đánh giá; Thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

3. Đối với những môn học có nhiều giáo viên cùng tham gia giảng dạy thì phải có 01 giáo viên được phân công là giáo viên giảng chính, các giáo viên khác là giáo viên hỗ trợ (trợ giảng).

Điều 8. Đánh giá kết quả học tập

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ để đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của học sinh và chuẩn đầu ra của chương trình.

2. Nội dung đánh giá bao gồm: điểm chuyên cần; điểm tham gia trao đổi trên diễn đàn; hoặc có tham gia chat/tóm tắt nội dung chat, điểm trả lời câu hỏi trắc nghiệm khách quan (sau khi kết thúc mỗi bài học hoặc kết thúc chương trình học); điểm bài tập (người học phải nộp bài qua mạng theo đúng thời gian quy định). Nội dung đánh giá và điểm số của từng môn do giáo viên đề xuất và được nhà trường phê duyệt.

3. Điểm đánh giá tổng kết nội dung học tập qua mạng của người học được tính là một điểm đánh giá thường xuyên của chương trình học, các môn học.

Chương 3

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của nhà trường

1. Xác định các yêu cầu của chương trình dạy và học trực tuyến phù hợp với nhiệm vụ của trường.
2. Công bố công khai các quy định liên quan đến dạy và học trực tuyến, đánh giá công nhận kết quả học tập và thông tin cho học sinh, cha mẹ học sinh được biết.
3. Thực hiện theo các quy trình đánh giá để xem xét lại các quyết định về công nhận kết quả học tập theo đề nghị của học sinh, cha mẹ học sinh và công bố công khai.
4. Công bố công khai các quy định dạy và học trực tuyến của trường: chuẩn đầu ra của chương trình dạy và học trực tuyến; kế hoạch đào tạo; phương thức dạy và học trực tuyến; điều kiện tốt nghiệp; chính sách học bổng, học phí; quy định về quyền và trách nhiệm khi tham gia học trực tuyến của người học.
5. Triển khai tự đánh giá chương trình dạy và học trực tuyến; đăng ký tham gia kiểm định chất lượng đào tạo chương trình dạy và học trực tuyến với cơ quan có thẩm quyền.
6. Tổ chức đào tạo về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho các giáo viên, trợ giảng để có thể giảng dạy và hướng dẫn dạy và học trực tuyến.
7. Phát triển hệ thống dạy và học trực tuyến của trường theo hướng nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế về dạy và học trực tuyến.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của giáo viên

1. Giáo viên được hỗ trợ kinh phí xây dựng bài giảng điện tử e-Learning và các sản phẩm khác theo quy định.
2. Giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực biên soạn bài giảng điện tử e-Learning; kỹ năng dạy học qua mạng; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua mạng; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập qua mạng và các phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy.
3. Giáo viên phải thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định về dạy học qua mạng.
4. Giáo viên phải viết đề cương môn học; xây dựng bài giảng điện tử; tham gia quy trình sản xuất học liệu điện tử (ghi hình, thu âm) phục vụ giảng dạy qua mạng trong quá trình trình bày bài giảng; thiết kế các bài tập tình huống (case study); thiết kế hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

- Chuẩn bị nội dung dạy học theo đúng quy định phân phối chương trình đã được tổ, nhóm chuyên môn duyệt;

- Thực hiện dạy học kiến thức mới theo phân phối chương trình đúng chuẩn kiến thức (trực tuyến) và thời khóa biểu do BGH xếp.

- Đánh giá học sinh qua: tương tác dạy học, vở ghi, bài tập, thuyết trình và ghi điểm thường xuyên vào sổ cá nhân.

- Thu lại và đánh giá các nội dung, bài tập tất cả các tuần.

- Nộp file dữ liệu (hoặc yêu cầu bài tập) theo từng tuần cho nhóm trưởng chuyên môn.

- Điểm danh và theo dõi học sinh hàng ngày (có sổ theo dõi), giáo viên bộ môn phải có trách nhiệm dạy lại cho học sinh vắng mặt (có lý do chính đáng, khi nghỉ học trực tuyến).

- Nộp hồ sơ kế hoạch giáo dục dạy học trực tuyến cho nhóm trưởng chuyên môn

5. Giáo viên phải chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng và các vấn đề thảo luận đưa lên hệ thống dạy và học trực tuyến.

6. Phản ứng kịp thời trước những thắc mắc của học sinh trong quá trình học, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 24 giờ kể từ khi học sinh đưa ra câu hỏi; hỗ trợ học sinh giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố; và đảm bảo tiến độ học tập của học sinh.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm

- Thông báo thời khóa biểu dạy học trực tuyến và xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến của lớp.

- Thông báo cho học sinh, CMHS, giáo viên bộ môn thời khóa biểu và theo dõi học tập của từng học sinh (có báo cáo bằng văn bản cho Phó hiệu trưởng cuối mỗi tuần), điểm danh như học chính khóa.

- Báo cáo tổng hợp chi tiết những học sinh không tham gia học (nếu có lý do chính đáng, có xin phép của CMHS sẽ được học lại; những trường hợp không có ý thức, nghỉ không phép thì nhà trường và giáo viên bộ môn không chịu trách nhiệm truyền đạt lại kiến thức đã học trong buổi dạy đó.)

- Lập sổ theo dõi tổng hợp các môn, các tuần.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của nhóm trưởng, tổ trưởng chuyên môn

- Duyệt kế hoạch dạy học.
- Đôn đốc giáo viên trong nhóm, tổ thực hiện dạy học.
- Quản lý hồ sơ dạy học của nhóm, tổ (nội dung kiến thức, phân phối chương trình, hồ sơ giáo án, học liệu trực tuyến ...).
- Thu và nộp toàn bộ file dữ liệu các môn (theo khối, theo nhóm) và nộp cho BGH theo quy định.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của quản trị hệ thống (IT)

1. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến dạy và học trực tuyến; được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

1. Quản trị hệ thống tạo và cấp phát tài khoản cho toàn bộ người dùng trên hệ thống. Quản trị hệ thống có trách nhiệm tạo lập chương trình học, phân quyền cho giáo viên, người học và phối hợp với giáo viên để hướng dẫn người học đăng ký học tại hệ thống dạy và học trực tuyến ngay khi triển khai dạy và học trực tuyến; bố trí phòng máy cho học sinh học tập trong thời gian diễn ra chương trình học khi học sinh không có máy tính.

2. Quản trị hệ thống có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống dạy và học trực tuyến mà không cần thông báo cho các thành viên.

2. Quản trị hệ thống có nhiệm vụ xây dựng quy trình lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu và nội dung bài giảng của giáo viên.

3. Quản trị hệ thống chịu trách nhiệm lưu trữ toàn bộ quá trình tổ chức dạy học và xác nhận thông tin khoá học khi có yêu cầu.

3. Theo dõi giám sát chương trình học, hỗ trợ GV và HS.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của người học (học sinh)

1. Người học được cung cấp đầy đủ tài khoản, mật khẩu, tài liệu học tập của chương trình học các môn, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong vòng 24 giờ.

2. Mỗi thành viên có quyền bổ sung các thông tin khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của thành viên. Hình đại diện, chữ ký không được kèm đường dẫn. Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn

hóa. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Người học phải nghiêm túc giữ bí mật, bảo vệ tài khoản của lớp (không được phát tán cho người lạ biết) khi được giáo viên cung cấp (ID, mật khẩu), phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống và phải chịu trách nhiệm về việc để người khác sử dụng tài khoản của lớp sai mục đích, không đúng với quy định.

4. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do giáo viên giao trên hệ thống dạy và học trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Chương trình giảng dạy trực tuyến

1. Dựa trên phân phối chương trình dạy học của nhà trường: các tổ chuyên môn phân công giáo viên và nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch chi tiết môn học; BGH phê duyệt các kế hoạch dạy học theo từng môn phù hợp với chương trình giảng dạy trực tuyến.

2. Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các môn học do giáo viên xây dựng phù hợp trong kế hoạch dạy học và được BGH phê duyệt.

3. Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm lên kế hoạch tập hợp và quản lý nội dung giảng dạy theo đúng chuyên môn phụ trách và giám sát quá trình giảng dạy được trao đổi thống nhất trên Lớp 2 cổng thông tin điện tử của nhà trường.

4. Hệ thống học liệu điện tử phục vụ chương trình học trực tuyến của từng môn học phải đảm bảo theo quy định của các khối lớp, các môn, các cấp.

5. BGH, TTCM, GV rà soát cập nhật bổ sung, chỉnh lý hình thức và nội dung mỗi bài giảng của từng môn theo quy định của cấp trên cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 16. Báo cáo

1. Tất cả các môn khi thực hiện dạy học trực tuyến phải gửi kế hoạch dạy học cho tổ trưởng chuyên môn duyệt, BGH duyệt theo quy chế quản lý chuyên môn.

2. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho phó hiệu trưởng cuối mỗi tuần về việc dạy và học trực tuyến của lớp.

3. Các tổ bộ môn cần đánh giá hệ thống dạy và học trực tuyến, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức dạy và học trực tuyến hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc báo cáo đột xuất(nếu có).

4. Nhân viên công nghệ thông tin báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức dạy và học trực tuyến và đề xuất giải pháp khắc phục.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng chương trình học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a, Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b, Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c, Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d, Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

e, Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

f, Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, phát tán bài giảng có trong hệ thống của nhà trường.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của nhà trường.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định này, BGH, tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng, GV & NV xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, chuẩn bị học liệu điện tử, đưa các kiến thức môn học phù hợp giảng dạy trực tuyến, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, kỹ năng sử dụng CNTT, tư vấn và hỗ trợ người học, quản lý và giám sát quá trình dạy - học trực tuyến đối với các chương trình dạy học thuộc phạm vi quản lý chuyên môn đã được thẩm định.

2. Quy định này được áp dụng chính thức trong phạm vi trường THCS Sài Đồng kể từ ngày ban hành .

3. Nhà trường sẽ điều chỉnh, bổ sung quy định này khi có những quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT về dạy và học trực tuyến./.

HIỆN T.P. HÀ